

Số: 321 /TB-SGDĐT

Sơn La, ngày 23 tháng 10 năm 2024

THÔNG BÁO

Tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2024

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019.

Căn cứ Luật viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019.

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo: số 01/2021/TT-BGDĐT; số 02/2021/TT-BGDĐT; số 03/2021/TT-BGDĐT; số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT; Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT; Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT; Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

Căn cứ Thông tư số 20/2022/TT-BGDĐT ngày 28/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập; Thông tư số 21/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật trong các cơ sở giáo dục công lập.

Căn cứ Thông tư số 22/2022/TT-BGDĐT ngày 28/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương

nhân viên giáo vụ trong trường phổ thông dân tộc nội trú; trường trung học phổ thông chuyên; trường dự bị đại học và trường dành cho người khuyết tật công lập.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của liên Bộ: Bộ Y tế - Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.

Căn cứ Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ; Thông tư số 66/2024/TT-BTC ngày 06/9/2024 của Bộ Tài chính quy định chức danh, mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành kế toán và xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ kế toán viên lên kế toán viên chính trong đơn vị sự nghiệp công lập

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01/7/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành quy định phân cấp quản lý biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 557/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt Đề án quản lý biên chế công chức trong cơ quan của HĐND, UBND cấp tỉnh, cấp huyện; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp, các tổ chức hội đặc thù và cán bộ, công chức cấp xã giai đoạn 2023 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 của UBND tỉnh Sơn La về giao bổ sung số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập ngành giáo dục và đào tạo chưa tự bảo đảm chi thường xuyên năm 2024; Quyết định số 853/QĐ-UBND ngày 13/05/2024 của UBND tỉnh Sơn La về việc điều chỉnh giao số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập ngành giáo dục và đào tạo chưa tự bảo đảm chi thường xuyên thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 4131/QĐ-SNV ngày 04/06/2024 của Sở Nội vụ về việc giao cơ cấu ngạch, mã số, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức sự nghiệp thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 4349/QĐ-SNV ngày 26/07/2024 của Sở Nội vụ về việc điều chỉnh cơ cấu ngạch, mã số, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2024; Quyết định số 4433/QĐ-SNV ngày 30/08/2024 của Sở Nội vụ về việc điều chỉnh cơ cấu ngạch, mã số, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức Trường THPT Chuyên thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2024.

Căn cứ Công văn số 584/SNV-CCVC ngày 09/4/2024 của Sở Nội vụ tỉnh Sơn La về việc rà soát việc thực hiện ngạch công chức, hạng CDNN viên chức và nhu cầu tuyển dụng, tiếp nhận công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 4613/QĐ-SNV ngày 22/10/2024 của Sở Nội vụ tỉnh Sơn La về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp Giáo dục công lập thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2024.

Căn cứ Kế hoạch số 175/KH-SGDĐT ngày 11/10/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Sơn La về việc tuyển dụng viên chức các đơn vị đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2024.

Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2024, như sau:

I. SỐ LƯỢNG, CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CẦN TUYỂN DỤNG THEO VỊ TRÍ VIỆC LÀM

1. Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng viên chức

Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng (ngoài cử tuyển): **86** chỉ tiêu; trong đó:

- Giáo viên Mầm non hạng III: 02 chỉ tiêu;
- Giáo viên Tiểu học hạng III: 01 chỉ tiêu;
- Giáo viên THPT hạng III: 75 chỉ tiêu;
- Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật: 01 chỉ tiêu;
- Nhân viên Giáo vụ: 01 chỉ tiêu;
- Kế toán viên: 01 chỉ tiêu;
- Y tế trường học: 02 chỉ tiêu;
- Nhân viên Văn thư: 01 chỉ tiêu;
- Nhân viên Thủ quỹ: 01 chỉ tiêu;
- Nhân viên Thư viện: 01 chỉ tiêu.

2. Chỉ tiêu tuyển dụng viên chức cụ thể tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

2.1. Vị trí việc làm theo chức danh nghề nghiệp chuyên ngành (Giáo viên Trung học phổ thông hạng III - Mã số hạng viên chức V.07.05.15)

2.2.1- Yêu cầu chung về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

- Về trình độ đào tạo: Có bằng cử nhân trở lên thuộc nhóm ngành đào tạo giáo viên phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm hoặc có bằng cử nhân chuyên

ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành¹.

- Về trình độ bồi dưỡng: Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông (*nếu ứng viên dự tuyển chưa có chứng chỉ thì sau khi được tuyển dụng phải có chứng chỉ trong thời gian thực hiện chế độ tập sự theo quy định*).

2.2.2- Số lượng cần tuyển dụng và yêu cầu cụ thể về chuyên ngành đào tạo theo các vị trí việc làm

a) Giáo viên Toán học:

STT	Vị trí việc làm cụ thể	Số lượng cần tuyển dụng	Yêu cầu về chuyên ngành đào tạo
A	Các trường THPT	12	Người tốt nghiệp đại học chuyên ngành Sư phạm Toán học; Sư phạm Toán - Lý; Sư phạm Toán - Tin hoặc tốt nghiệp đại học các chuyên ngành phù hợp (Toán học; Toán ứng dụng; Toán tin; Toán cơ...) và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông
1	Trường THPT Mường Giôn	01	
2	Trường THPT Mường Bú	01	
3	Trường THPT Bình Thuận	01	
4	Trường THPT Co Mạ	01	
5	Trường THPT Bắc Yên	01	
6	Trường THPT Tân Lang	01	
7	Trường THPT Chiềng Khương	01	
8	Trường THPT Mường Lầm	01	
9	Trường THPT Tân Lập	01	
10	Trường THPT Chuyên	01	
11	Trường THPT Yên Châu	02	
B	Các trường PTDT nội trú THCS&THPT	01	
1	Trường PTDT nội trú THCS&THPT Quỳnh Nhai	01	
C	Các Trung tâm GDTX huyện	07	

¹ Thông tư số 12/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình và thực hiện bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho người có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp có nguyện vọng trở thành giáo viên trung học cơ sở, trung học phổ thông.

1	Trung tâm GDTX Mường La	01	
2	Trung tâm GDTX Thuận Châu	01	
3	Trung tâm GDTX Bắc Yên	01	
4	Trung tâm GDTX Phù Yên	01	
5	Trung tâm GDTX Yên Châu	01	
6	Trung tâm GDTX Sốp Cộp	02	

b) Giáo viên Vật lý:

STT	Vị trí việc làm cụ thể	Số lượng cần tuyển dụng	Yêu cầu về chuyên ngành đào tạo
A	Các Trung tâm GDTX huyện	01	Người tốt nghiệp đại học chuyên ngành Sư phạm Vật lý; Sư phạm Vật lý - Kỹ thuật công nghiệp; Sư phạm Vật lý-Hóa học hoặc tốt nghiệp đại học các chuyên ngành phù hợp (Vật lý; Vật lý-Kỹ thuật công nghiệp; Vật lý - Hóa học...) và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông
1	Trung tâm GDTX Mường La	01	

c) Giáo viên Hóa học:

STT	Vị trí việc làm cụ thể	Số lượng cần tuyển dụng	Yêu cầu về chuyên ngành đào tạo
A	Các trường THPT	03	Người tốt nghiệp đại học chuyên ngành Sư phạm Hóa học; Sư phạm Hóa - Sinh; Sư phạm Hóa - Địa hoặc tốt nghiệp đại học các chuyên ngành phù hợp (Hóa học; Hóa - Sinh; Hóa - Địa...) và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông
1	Trường THPT Chuyên	01	
2	Trường THPT Mường Giôn	01	
3	Trường THPT Chiềng Khương	01	
B	Các Trung tâm GDTX huyện	01	
1	Trung tâm GDTX Vân Hồ	01	

d) Giáo viên Sinh học:

STT	Vị trí việc làm cụ thể	Số lượng cần tuyển dụng	Yêu cầu về chuyên ngành đào tạo
A	Các trường THPT	03	Người tốt nghiệp đại học chuyên ngành Sư phạm Sinh học; Sư phạm Sinh học - Hóa học; Sư phạm Sinh học - Kỹ thuật nông nghiệp; Sư phạm Sinh - Địa hoặc tốt nghiệp đại học các chuyên ngành phù hợp (Sinh học; Sinh học - Hóa học; Sinh học - Kỹ thuật nông nghiệp; Sinh - Địa...) và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông.
1	Trường THPT Mường Giôn	01	
2	Trường THPT Bình Thuận	01	
3	Trường THPT Sốp Cộp	01	
B	Các trường PTDT nội trú THCS&THPT huyện	01	
1	Trường PTDT nội trú THCS&THPT Mường La	01	
C	Các Trung tâm GDTX huyện	02	
1	Trung tâm GDTX Yên Châu	01	
2	Trung tâm GDTX Sốp Cộp	01	

đ) Giáo viên Ngữ văn:

STT	Vị trí việc làm cụ thể	Số lượng cần tuyển dụng	Yêu cầu về chuyên ngành đào tạo
A	Các trường THPT	06	Người tốt nghiệp đại học chuyên ngành Sư phạm Ngữ văn; Sư phạm Ngữ văn - Lịch sử; Sư phạm Ngữ văn - Giáo dục công dân; Sư phạm Ngữ văn - Địa lý; Sư phạm Văn học hoặc tốt nghiệp đại học các chuyên ngành phù hợp (Ngữ văn; Ngữ văn - Lịch sử; Ngữ văn
1	Trường THPT Bình Thuận	02	
2	Trường THPT Co Mạ	01	
3	Trường THPT Mường Lầm	01	
4	Trường THPT Mộc Ly	01	

5	Trường THPT Bắc Yên	01	- Địa lý; Văn học...) và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông
B	Các trường THCS&THPT	01	
1	Trường THCS&THPT Chiềng Sơn	01	
C	Các trường PTDT nội trú THCS&THPT tỉnh, huyện	02	
1	Trường PTDT nội trú tỉnh	01	
2	Trường PTDT nội trú THCS&THPT Vân Hồ	01	
D	Các Trung tâm GDTX huyện	03	
1	Trung tâm GDTX Mường La	01	
2	Trung tâm GDTX Yên Châu	01	
3	Trung tâm GDTX Vân Hồ	01	

e) *Giáo viên Lịch sử:*

STT	Vị trí việc làm cụ thể	Số lượng cần tuyển dụng	Yêu cầu về chuyên ngành đào tạo
A	Các trường THPT	04	Người tốt nghiệp đại học chuyên ngành Sư phạm Lịch sử; Sư phạm Lịch sử - Địa lý; Sư phạm Lịch sử - Giáo dục công dân hoặc tốt nghiệp đại học các chuyên ngành phù hợp (Lịch sử; Lịch sử Việt Nam, Lịch sử thế giới, Lịch sử - Địa lý...) và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông.
1	Trường THPT Chuyên	01	
2	Trường THPT Mường Giôn	01	
3	Trường THPT Cò Nòi	01	
4	Trường THPT Vân Hồ	01	
B	Các Trung tâm GDTX huyện	02	

1	Trung tâm GDTX Yên Châu	01	
2	Trung tâm GDTX Mộc Châu	01	

g) Giáo viên Địa lý:

STT	Vị trí việc làm cụ thể	Số lượng cần tuyển dụng	Yêu cầu về chuyên ngành đào tạo
A	Các trường THPT	02	Người tốt nghiệp đại học chuyên ngành Sư phạm Địa lý; Sư phạm Địa lý - Lịch sử; Sư phạm Địa lý - Giáo dục công dân hoặc tốt nghiệp đại học các chuyên ngành phù hợp (Địa lý; Địa lý - Lịch sử; Địa lý kinh tế và phát triển vùng; Địa lý môi trường; Địa lý dân số và xã hội ...) và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông.
1	Trường THPT Co Mạ	01	
2	Trường THPT Mộc Ly	01	
B	Các trường PTDT nội trú THCS&THPT tỉnh, huyện	01	
1	Trường PTDT nội trú THCS&THPT Vân Hồ	01	

h) Giáo viên tiếng Anh:

STT	Vị trí việc làm cụ thể	Số lượng cần tuyển dụng	Yêu cầu về chuyên ngành đào tạo
A	Các trường THPT	06	Người tốt nghiệp đại học chuyên ngành Sư phạm Tiếng Anh hoặc tốt nghiệp đại học các chuyên ngành phù hợp (Tiếng Anh, Ngôn ngữ Anh...) và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông.
1	Trường THPT Chuyên	01	
2	Trường THPT Co Mạ	01	
3	Trường THPT Chiềng Khương	01	
4	Trường THPT Mường Lầm	02	

5	Trường THPT Mộc Hạ	01	
---	--------------------	----	--

i) Giáo viên Thể dục:

STT	Vị trí việc làm cụ thể	Số lượng cần tuyển dụng	Yêu cầu về chuyên ngành đào tạo
A	Các trường THPT	04	<p>Người tốt nghiệp đại học chuyên ngành Sư phạm Giáo dục thể chất; Sư phạm Giáo dục thể chất - Quốc phòng, an ninh; Sư phạm Thể dục - Công tác đội hoặc tốt nghiệp đại học các chuyên ngành phù hợp (Huấn luyện thể thao; Điền kinh; Thể dục; Quản lý thể dục thể thao; Bóng đá; Bóng chuyền; Bóng rổ; Bóng bàn; Cầu lông; Quần vợt; Đá cầu; Võ thuật; Bơi lội; Cờ vua; Y học thể thao...) và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông.</p>
1	Trường THPT Tân Lang	01	
2	Trường THPT Sốp Cộp	01	
3	Trường THPT Mộc Hạ	01	
4	Trường THPT Bình Thuận	01	

k) Giáo viên Tin học

STT	Vị trí việc làm cụ thể	Số lượng cần tuyển dụng	Yêu cầu về chuyên ngành đào tạo
A	Các trường THPT	01	<p>Người tốt nghiệp đại học chuyên ngành Sư phạm Tin học; Sư phạm Công nghệ thông tin hoặc tốt nghiệp đại học các chuyên ngành phù hợp (Tin học; Công nghệ</p>
1	Trường THPT Mường Lầm	01	

B	Các Trung tâm GDTX huyện	04	thông tin; Khoa học máy tính; Công nghệ phần mềm; Robot và trí tuệ nhân tạo...) và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông.
1	Trung tâm GDTX Quỳnh Nhai	01	
2	Trung tâm GDTX Mường La	01	
3	Trung tâm GDTX Yên Châu	01	
4	Trung tâm GDTX Sốp Cộp	01	

l) Giáo viên Giáo dục kinh tế và pháp luật (GDCL)

STT	Vị trí việc làm cụ thể	Số lượng cần tuyển dụng	Yêu cầu về chuyên ngành đào tạo
A	Các trường THPT	04	Người tốt nghiệp đại học chuyên ngành Sư phạm Giáo dục công dân; Sư phạm Giáo dục chính trị; Sư phạm Giáo dục công dân - Đoàn đội hoặc tốt nghiệp đại học các chuyên ngành phù hợp (Triết học; Chủ nghĩa xã hội khoa học...; Kinh tế nông nghiệp; Kinh tế công nghiệp; Kinh tế đầu tư; Kinh tế phát triển...; Luật dân sự; Luật kinh tế...) và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông.
1	Trường THPT Quỳnh Nhai	01	
2	Trường THPT Mường La	01	
3	Trường THPT Tân Lang	01	
4	Trường THPT Sông Mã	01	

B	Các trường PTDT nội trú THCS&THPT tỉnh, huyện	01	
1	Trường PTDT nội trú THCS&THPT Mường La	01	
C	Các Trung tâm GDTX huyện	03	
1	Trung tâm GDTX Bắc Yên	01	
2	Trung tâm GDTX Yên Châu	01	
3	Trung tâm GDTX Vân Hồ	01	

2.2. Vị trí việc làm theo chức danh nghề nghiệp chuyên ngành (Giáo viên Tiểu học hạng III - Mã số hạng viên chức V.07.03.29)

a) Yêu cầu chung về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

Có bằng cử nhân trở lên ngành giáo dục đặc biệt; có bằng cử nhân sư phạm giáo dục tiểu học; có bằng cử nhân ngành Tâm lý học giáo dục hoặc có bằng cử nhân đáp ứng chuẩn trình độ đào tạo của giáo viên tiểu học và chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*nếu ứng viên dự tuyển chưa có chứng chỉ giáo dục đặc biệt thì phải có chứng chỉ trong thời gian thực hiện chế độ tập sự theo quy định*).

b) Số lượng cần tuyển và yêu cầu về chuyên ngành đào tạo

STT	Vị trí việc làm cụ thể	Số lượng cần tuyển dụng	Yêu cầu về chuyên ngành đào tạo
A	Trung tâm Hỗ trợ phát triển GDHN tỉnh	01	Có bằng cử nhân trở lên ngành giáo dục đặc biệt; có bằng cử nhân sư phạm giáo dục tiểu học; có bằng cử nhân ngành Tâm lý học giáo dục hoặc có bằng cử nhân đáp ứng chuẩn trình độ đào tạo của giáo viên tiểu học và chứng chỉ
1	Trung tâm Hỗ trợ phát triển GDHN tỉnh	01	

			nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; có chứng chỉ giáo dục đặc biệt (<i>nếu ứng viên dự tuyển chưa có chứng chỉ giáo dục đặc biệt thì phải có chứng chỉ trong thời gian thực hiện chế độ tập sự theo quy định</i>)
--	--	--	---

2.3. Vị trí việc làm theo chức danh nghề nghiệp chuyên ngành (Giáo viên Mầm non hạng III - Mã số hạng viên chức V.07.02.26)

a) Yêu cầu chung về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

Có bằng cao đẳng ngành giáo dục đặc biệt trở lên; có bằng cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên hoặc có bằng cao đẳng đáp ứng chuẩn trình độ đào tạo của giáo viên mầm non và chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc có bằng cao đẳng ngành Tâm lý học giáo dục trở lên (*nếu ứng viên dự tuyển chưa có chứng chỉ giáo dục đặc biệt thì phải có chứng chỉ trong thời gian thực hiện chế độ tập sự theo quy định*).

b) Số lượng cần tuyển và yêu cầu về chuyên ngành đào tạo

STT	Vị trí việc làm cụ thể	Số lượng cần tuyển dụng	Yêu cầu về chuyên ngành đào tạo
A	Trung tâm Hỗ trợ phát triển GDHN tỉnh	02	Có bằng cao đẳng ngành giáo dục đặc biệt trở lên hoặc có bằng cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên hoặc có bằng cao đẳng ngành Tâm lý học giáo dục trở lên; có chứng chỉ giáo dục đặc biệt (<i>nếu ứng viên dự tuyển chưa có chứng chỉ giáo dục đặc biệt thì phải có chứng chỉ trong thời gian thực hiện chế độ tập sự theo quy định</i>).
1	Trung tâm Hỗ trợ phát triển GDHN tỉnh	02	

2.4. Vị trí việc làm theo chức danh nghề nghiệp chuyên ngành (nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật - mã số V.07.06.16)

a) Yêu cầu chung về trình độ đào tạo, bồi dưỡng.

- Về trình độ đào tạo: Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành hỗ trợ giáo dục người khuyết tật hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên một trong các ngành, nghề thuộc lĩnh vực, nhóm ngành, nghề: Đào tạo giáo viên, Tâm lý học, Công tác xã hội, Sức khỏe (theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội).

- Về trình độ bồi dưỡng: Hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật theo quy định (sau khi được tuyển dụng, trong thời gian tập sự viên chức phải hoàn chỉnh tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh nghề nghiệp trước khi bổ nhiệm).

b) Số lượng cần tuyển và yêu cầu về chuyên ngành đào tạo

STT	Vị trí việc làm cụ thể	Số lượng cần tuyển dụng	Yêu cầu về chuyên ngành đào tạo
A	Trung tâm Hỗ trợ phát triển GDHN tỉnh	01	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành hỗ trợ giáo dục người khuyết tật hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên một trong các ngành, nghề thuộc lĩnh vực, nhóm ngành, nghề: Đào tạo giáo viên, Tâm lý học, Công tác xã hội, Sức khỏe (theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội) (sau khi được tuyển dụng, trong thời gian tập sự viên chức phải hoàn chỉnh tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh nghề nghiệp trước khi bổ nhiệm).

2.5. Vị trí việc làm theo chức danh nghề nghiệp chuyên ngành (Nhân viên Giáo vụ - mã số V.07.07.21)

a) Yêu cầu về trình độ đào tạo và bồi dưỡng

- Về trình độ đào tạo: Tốt nghiệp cao đẳng sư phạm (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác trở lên phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ).

- Về trình độ bồi dưỡng: Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp nhân viên giáo vụ (sau khi được tuyển dụng, trong thời gian tập sự viên chức phải hoàn chỉnh tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh nghề nghiệp trước khi bổ nhiệm)

b) Số lượng cần tuyển và yêu cầu về chuyên ngành đào tạo

STT	Vị trí việc làm	Số lượng cần tuyển dụng	Yêu cầu về chuyên ngành đào tạo
A	Các trường THPT	01	Tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo
1	Trường THPT Tô Hiệu	01	

			vụ (Tin học, Thư viện, Tâm lý học, Công tác xã hội ...)
--	--	--	---

2.6. Vị trí việc làm theo chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung

2.6.1. Kế toán viên (mã số hạng V.06.031)

a) Yêu cầu về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

- Về trình độ đào tạo: Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính.

- Về trình độ bồi dưỡng:

Tuyển dụng theo hình thức xét tuyển (*không tổ chức đánh giá năng lực ngoại ngữ, tin học*), thí sinh tham dự kỳ tuyển dụng phải cung cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học để xác định khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn ngạch, chức danh nghề nghiệp theo quy định.

Có chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng ngạch kế toán viên hoặc chứng chỉ hành nghề kế toán (*sau khi được tuyển dụng, trong thời gian tập sự viên chức phải hoàn chỉnh tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh nghề nghiệp trước khi bổ nhiệm*).

b) Số lượng cần tuyển và yêu cầu về chuyên ngành đào tạo

STT	Vị trí việc làm	Số lượng cần tuyển dụng	Yêu cầu về chuyên ngành đào tạo
A	Các trường THPT	01	Kế toán, Kiểm toán, Tài chính
1	Trường THPT Thuận Châu	01	

2.6.2. Nhân viên Y tế (Y sỹ hạng IV mã số V.08.03.07)

a) Yêu cầu về trình độ đào tạo: Tốt nghiệp Y sỹ trung cấp trở lên.

b) Số lượng cần tuyển và yêu cầu về chuyên ngành đào tạo

STT	Vị trí việc làm	Số lượng cần tuyển dụng	Yêu cầu về chuyên ngành đào tạo
A	Các trường THPT	02	Tốt nghiệp Y sỹ trung cấp trở lên
1	Trường THPT Chuyên	01	
2	Trường THPT Chiềng Sinh	01	

2.6.3. Vị trí Văn thư viên trung cấp (mã số 02.008)

a) Yêu cầu về trình độ đào tạo và bồi dưỡng: Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên các ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ và quản lý thông tin. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên các chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

b) Số lượng cần tuyển và yêu cầu về chuyên ngành đào tạo

STT	Vị trí việc làm	Số lượng cần tuyển dụng	Yêu cầu về chuyên ngành đào tạo
A	Các Trung tâm GDTX huyện	01	Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên các ngành hoặc chuyên ngành văn thư - hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ và quản lý thông tin. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên các chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp
1	Trung tâm GDTX Phù Yên	01	

2.6.4. Vị trí nhân viên Thủ quỹ (mã số 06.035)

a) Yêu cầu về trình độ đào tạo: Có bằng cấp hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công tác và vị trí việc làm hoặc có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên các chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ thủ quỹ do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

b) Về trình độ bồi dưỡng: Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức theo yêu cầu đối với vị trí việc làm.

c) Số lượng cần tuyển và yêu cầu về chuyên ngành đào tạo

STT	Vị trí việc làm	Số lượng cần tuyển dụng	Yêu cầu về chuyên ngành đào tạo
A	Các Trường THPT	01	Có bằng cấp hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công tác (kinh tế, tài chính, quản trị...) và vị trí việc làm hoặc có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính, quản trị kinh doanh. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên các chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ thủ quỹ do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp
1	Trường THPT Chuyên	01	

2.6.5. Vị trí nhân viên Thư viện viên hạng III (mã số V.10.02.06)

a) Yêu cầu về trình độ đào tạo: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.

b) Về trình độ bồi dưỡng: Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện (*sau khi được tuyển dụng, trong thời gian tập sự viên chức phải hoàn chỉnh tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh nghề nghiệp trước khi bổ nhiệm*).

c) Số lượng cần tuyển và yêu cầu về chuyên ngành đào tạo

STT	Vị trí việc làm	Số lượng cần tuyển dụng	Yêu cầu về chuyên ngành đào tạo
A	Các Trường THPT	01	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp
1	Trường THPT Yên Châu	01	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp

II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC

1. Tiêu chuẩn, điều kiện dự tuyển viên chức: Thực hiện theo Điều 22 Luật Viên chức năm 2010, cụ thể như sau:

“1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, giới tính, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có đơn đăng ký dự tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;
- đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;
- e) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào

cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng”.

2. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức: thực hiện theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ, cụ thể như sau:

2.2.1. Đối tượng và điểm ưu tiên

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d, Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

2.2.2. Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 1 Điều này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2”.

III. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN; THỜI HẠN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN; SỐ ĐIỆN THOẠI CỦA BỘ PHẬN ĐƯỢC PHÂN CÔNG TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Phiếu đăng ký dự tuyển

- Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính 01 Phiếu đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm (01 nguyện vọng) tại một đơn vị theo đúng mẫu quy tại nghị định số 85/2023/NĐ-CP của Chính phủ, người đăng ký dự tuyển viên chức phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu đăng ký dự tuyển và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong phiếu.

- Khi kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đã đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu Hội đồng tuyển dụng không xác định được người dự tuyển có đáp ứng đủ điều kiện để tham dự vòng xét tuyển tiếp theo hay không thì sẽ yêu cầu người đăng ký dự tuyển nộp bổ

sung bản sao Bằng tốt nghiệp và Bảng điểm toàn khóa đào tạo (*nếu đào tạo liên thông phải gửi kèm theo Bằng tốt nghiệp và Bảng điểm của trình độ đào tạo trung cấp, cao đẳng*).

* **Lưu ý:** Người đăng ký dự tuyển phải kê khai các văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ, tin học đã có trong phiếu đăng ký dự tuyển theo quy định tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP của Chính phủ. Nếu không có văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ phù hợp thì Hội đồng xét tuyển tổ chức sát hạch để đánh giá năng lực ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm tuyển dụng.

2. Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển: Trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Sở Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Sơn La (*Tầng 01, tòa nhà Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh, khu Quảng trường Tây Bắc, phường Chiềng Coi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; ĐT 02123.855.864*).

Gửi bảo đảm qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Sở Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Sơn La - Tầng 01, tòa nhà Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh, khu Quảng trường Tây Bắc, phường Chiềng Coi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; ĐT 02123.855.864 (*hoặc bà Ngô Thị Hồng Nhung, điện thoại: 0766225566; bà Bùi Phương Thảo, điện thoại: 0979477289*).

4. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

(1) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, bao gồm:

a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có).

b) Phiếu lý lịch tư pháp số 1 do cơ quan có thẩm quyền cấp.

(2) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

5. Thời hạn, địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển; số điện thoại của bộ phận được phân công tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển

5.1. Thời gian: Thời gian tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày, kể từ ngày 25/10/2024 đến hết 17 giờ 30 phút ngày 23/11/2024 (trong giờ hành chính, trừ ngày thứ 7 và chủ nhật, ngày nghỉ lễ).

5.2. Địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Sở Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Sơn La (Tầng 01, tòa nhà Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh, khu Quảng trường Tây Bắc, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; ĐT 02123.855.864).

Gửi bảo đảm qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Sở Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Sơn La - Tầng 01, tòa nhà Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh, khu Quảng trường Tây Bắc, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; ĐT 02123.855.864 (hoặc bà Ngô Thị Hồng Nhung, điện thoại: 0766225566; bà Bùi Phương Thảo, điện thoại: 0979477289).

- Cá nhân nộp trực tiếp phiếu đăng ký dự tuyển hoặc nộp theo đường bưu chính. Trường hợp nộp theo đường bưu chính, thời gian tính theo ngày phiếu dự tuyển đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giáo dục và Đào tạo (khuyến khích các cá nhân thực hiện dịch vụ bưu chính công ích trong việc nộp Phiếu đăng ký dự tuyển).

- Cá nhân gửi 03 phong bì, 03 tem, kèm phiếu đăng ký dự tuyển.

- Điện thoại liên hệ: Mọi phản ánh, thắc mắc, đề nghị liên hệ trực tiếp với Sở Giáo dục và Đào tạo (Phòng Tổ chức cán bộ và Chính trị, tư tưởng) qua số điện thoại 02123.855.864 hoặc số điện thoại của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Giáo dục và Đào tạo qua số điện thoại 0979477289 trong giờ hành chính các ngày làm việc để được giải đáp và hướng dẫn.

IV. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG; THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TUYỂN DỤNG

1. Hình thức, nội dung tuyển dụng: Thông qua hình thức xét tuyển.

1.1. Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau

1.1.1. Vòng 1

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

Đối với những vị trí việc làm tuyển dụng yêu cầu trình độ ngoại ngữ, tin học (trong tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng và theo bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm) thì người đăng ký dự tuyển phải kê khai các văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ, tin học đã có trong phiếu đăng ký dự tuyển theo quy định tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP của Chính phủ. Nếu không có văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ phù hợp thì Hội đồng xét tuyển tổ chức sát hạch để đánh giá năng lực ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng.

Hội đồng tuyển dụng kiểm tra việc đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ theo thông tin người dự tuyển kê khai tại Phiếu đăng ký dự tuyển. Sau khi trúng

tuyển, người trúng tuyển nộp bản sao văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định 85/2023-NĐCP.

** Những trường hợp thí sinh có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau sẽ được miễn sát hạch ngoại ngữ:*

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ (Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm) cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ.

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài (Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm) ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc đương nhiên được công nhận theo quy định của pháp luật.

- Có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ theo quy định có giá trị tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn về ngoại ngữ.

- Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số dự tuyển vào vị trí việc làm liên quan trực tiếp đến người dân tộc thiểu số hoặc vị trí việc làm công tác tại vùng dân tộc thiểu số; là người dân tộc thiểu số dự tuyển vào vị trí việc làm liên quan trực tiếp đến người dân tộc thiểu số hoặc vị trí việc làm công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

Những thí sinh không có văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ phù hợp thì Hội đồng xét tuyển tổ chức sát hạch để đánh giá khả năng sử dụng ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng. Thí sinh đạt 50% yêu cầu bài sát hạch thì đủ điều kiện tham dự vòng 2.

1.1.2. Vòng 2

a) Đối với các Trường trung học phổ thông, trường THCS&THPT, trường PTDT nội trú THCS&THPT, trung tâm GDTX huyện, Trung tâm Hỗ trợ phát triển Giáo dục hòa nhập:

- Hình thức thi: Thi vấn đáp.

- Nội dung: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian: Vấn đáp 30 phút (*thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi*).

- Thang điểm vấn đáp: 100 điểm

b) Đối với Trường THPT Chuyên tỉnh Sơn La (*vị trí dự tuyển giáo viên*).

+ Hình thức thi: Thi thực hành.

+ Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, như sau:

(1) Kiểm tra kiến thức:

+ Làm bài thi viết về kiến thức chuyên môn: Thời gian 180 phút (*giải 01 đề thi tương đương đề học sinh giỏi cấp tỉnh trở lên*).

+ Thang điểm: 100 điểm

(2) Kiểm tra kỹ năng hoạt động nghề nghiệp:

+ Thi thực hành giảng dạy 02 tiết theo chương trình chuyên ở lớp chuyên; thời gian 45 phút/1 tiết.

+ Thang điểm: 100 điểm

2. Cách xác định người trúng tuyển

2.1. Đối với người dự tuyển vào các đơn vị sự nghiệp công lập (*không phải là trường THPT Chuyên Sơn La*) thực hiện theo quy định khoản 5 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ, cụ thể:

“1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người trúng tuyển là người đạt kết quả thi phần thi kiến thức chung tại vòng 1 cao hơn (nếu có).

Trường hợp vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển.

2.2. Đối với người dự tuyển vào Trường THPT Chuyên Sơn La (*vị trí dự tuyển giáo viên*)

(1) Các tiết dạy thực hành được đánh giá theo quy định, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và tiêu chí thang điểm tại Công văn số 1447/SGDDĐT-GDTrH ngày 21/9/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Sơn La về việc hướng dẫn đánh giá, xếp loại giờ dạy và xây dựng kế hoạch bài học của giáo viên.

(2) Cách xác định người trúng tuyển: Điểm thi thực hành là điểm trung bình của bài thi viết về kiến thức chuyên môn và thi thực hành giảng dạy lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp cho đến khi hết chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm, trong đó bài thi kiến thức chuyên môn phải đạt từ 50 điểm trở lên và các tiết dạy phải đạt từ trung bình trở lên.

2.3. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức này không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

3. Phúc khảo

3.1. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 2 bằng hình thức phỏng vấn hoặc thực hành.

3.2. Người dự tuyển vào trường THPT Chuyên Sơn La có quyền nộp đơn phúc khảo đối với bài thi viết về kiến thức chuyên môn (*không phúc khảo nội dung thi thực hành kiểm tra kỹ năng hoạt động nghề nghiệp*) tại vòng 2 thi thực hành theo quy định tại điểm c, khoản 3, điều 15 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thông báo kết quả thi.

4. Thời gian và địa điểm tổ chức xét tuyển dụng

Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ thông báo cụ thể trong giấy triệu tập thí sinh tham dự xét tuyển vòng 2.

VI. THU PHÍ TUYỂN DỤNG

Căn cứ Điều 4, Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính, dự kiến mức thu phí tuyển dụng (xét tuyển) viên chức sự nghiệp công lập thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2024 dự kiến là 400.000 đồng/1 thí sinh.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Giáo dục và Đào tạo niêm yết công khai Thông báo tuyển dụng tại trụ sở làm việc.

2. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm hướng dẫn thí sinh viết, kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức đầy đủ theo mẫu quy định, tiếp nhận và bàn giao Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức theo quy định.

3. Phòng Tổ chức Cán bộ và chính trị, tư tưởng thông báo trên hệ thống Truyền thanh - Truyền hình ít nhất trong 02 ngày liên tiếp kể từ ngày ban hành thông báo tuyển dụng.

4. Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo đăng tải Thông báo tuyển dụng viên chức sự nghiệp trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2024 trên Trang thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo (<https://sogiaoduc.sonla.gov.vn>)

Trên đây là thông báo tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2024, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sơn La trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Các Phó Giám đốc Sở;
- BP tiếp nhận và trả kết quả Sở (N/yết);
- Đài PT&TH tỉnh (Để giúp thông báo);
- Báo Sơn La (Để giúp thông báo);
- UBND huyện, thành phố (Ph/h);
- Các Phòng GD&ĐT huyện/thành phố;
- Các cơ sở giáo dục đại học;
- Các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở;
- Trang thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, TCCB&CTTT (20b).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Huy Hoàng

MẪU PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

(Kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ)

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm....

(Ảnh 4x6)	<p>PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN</p> <p>Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:</p> <p>Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:</p>
I. THÔNG TIN CÁ NHÂN	
Họ và tên: Ngày, tháng, năm sinh: Nam ⁽³⁾ <input type="checkbox"/> Nữ <input type="checkbox"/> Dân tộc: Tôn giáo: Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: Ngày cấp: Nơi cấp: Số điện thoại di động: Email:	
Quê quán:	
Địa chỉ nhận thông báo:	
Thông tin về hộ khẩu (nếu có):	
Tình trạng sức khỏe: Chiều cao:; Cân nặng:kg	
Trình độ văn hóa:	
Trình độ chuyên môn:	

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH⁽⁴⁾

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quốc quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội)

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bằng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

V. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

<p>1. Nguyên vọng 1:</p> <p>- Vị trí việc làm dự tuyển ⁽¹⁾;</p> <p>- Đơn vị ⁽²⁾;</p>
<p>2. Nguyên vọng 2 (Nếu thông báo tuyển dụng không có các vị trí việc làm được đăng ký 02 nguyên vọng thì thí sinh không điền phần này):</p> <p>- Vị trí việc làm dự tuyển ⁽¹⁾;</p> <p>- Đơn vị ⁽²⁾;</p>
<p>3. Đăng ký dự thi môn ngoại ngữ (Đối với các vị trí việc làm tại thông báo tuyển dụng không yêu cầu ngoại ngữ thì thí sinh không điền phần này)</p> <p>3.1. Đăng ký dự thi ngoại ngữ ⁽⁵⁾:</p> <p>Tiếng Anh <input type="checkbox"/> Tiếng Nga <input type="checkbox"/> Tiếng Pháp <input type="checkbox"/> Tiếng Đức <input type="checkbox"/> Tiếng Trung Quốc <input type="checkbox"/></p> <p>Ngoại ngữ khác theo yêu cầu vị trí việc làm:</p>

3.2. Miễn thi ngoại ngữ do (nếu có):
.....**4. Đối tượng ưu tiên (nếu có):**
.....

Tôi xin cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin cung cấp trong Phiếu đăng ký dự tuyển này và cam kết hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định sau khi nhận được thông báo trúng tuyển.

Ghi chú:

1. Ghi đúng tên vị trí việc làm đăng ký dự tuyển theo Thông báo tuyển dụng;
2. Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký tuyển dụng đối với từng nguyện vọng theo đúng Thông báo tuyển dụng;
3. Tích dấu X vào ô tương ứng;
4. Cha, mẹ đẻ; vợ (chồng); con đẻ; anh, chị, em ruột;
5. Tích dấu X vào ô tương ứng.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)